

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 01 - 9 - 2021

V/v: Ly hôn giữa chị L và anh M

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Bà Phạm Thị Giang – Kiểm sát viên;

Ngày 01/9/2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 85/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐST – HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 36A/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2021

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Mai L , sinh năm 1996 - *Đề nghị xét xử vắng mặt*

Địa chỉ: thôn MC, xã ĐQ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1986 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TV, xã TQ, huyện TT, Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn gửi Tòa án nguyên đơn là chị Hoàng Thị Mai L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đức M tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 8/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã TQ. Sau khi kết hôn chị và anh M cùng chung sống tại gia đình nhà anh M. Mâu thuẫn phát sinh từ ngày 10/11/2020, nguyên

nhân do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Do mâu thuẫn căng thẳng nên vào ngày 28/3/2021 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã ĐQ. Nay chị xác định chị và anh M không thể chung sống lâu dài với nhau, chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh M.

Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị và anh M có hai con chung là Nguyễn Đức Hoàng A, sinh ngày 02/3/2018 và Nguyễn Hoàng Ánh D, sinh ngày 23/4/2019. Chị đề nghị Tòa án giải quyết chị trực tiếp nuôi con Nguyễn Hoàng Ánh D, anh Mạnh trực tiếp nuôi con Nguyễn Đức Hoàng A, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị và anh M không có tài sản chung nên chị không yêu cầu phân chia; Chị và anh M không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Đức M vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án nên không thu thập được ý kiến của anh M.

Do không hòa giải được nên phải đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị L ly hôn anh M. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Linh trực tiếp nuôi con Nguyễn Hoàng Ánh D; anh M trực tiếp nuôi con Nguyễn Đức Hoàng A, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Không đặt ra giải quyết về tài sản chung và nợ chung do các đương sự không yêu cầu. Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

[2.1]. *Quan hệ hôn nhân:*

Chị L và anh M kết hôn hợp pháp; do tính tình không hợp nên anh chị phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống chung dẫn đến việc chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 3/2021 và có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn anh M. Anh Mạnh biết rõ chị Linh yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng không đến Tòa hòa giải vụ án. Bà Phạm Thị Nh là mẹ đẻ anh M xác định giữa anh M và chị L có mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải nhưng chị L vẫn yêu cầu ly hôn nên giữa chị L và anh M không có khả năng đoàn tụ; Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TQ thấy hiện anh chị ly thân mỗi người một nơi không cùng chung sống tại xã TQ. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị L và anh M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị L ly hôn anh M.

[2.2]. *Về con chung:* Chị L và anh M có hai con chung là Nguyễn Đức Hoàng A, sinh ngày 02/3/2018 và Nguyễn Hoàng Ánh D, sinh ngày 23/4/2019. Hiện nay con lớn đang ở cùng anh M, con bé đang ở cùng chị L. Anh M và chị L đều đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung và đều có nguyện vọng giữ nguyên việc nuôi con như hiện tại. Việc giao cho mỗi người nuôi một con như đề nghị của chị L là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh hiện nay của anh chị nên chấp nhận. Giao cho anh Nguyễn Đức M trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đức Hoàng A, giao cho chị Linh trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hoàng Ánh Dg đến khi các con đủ 18 tuổi, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và đều có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

[2.3]. *Về phân chia tài sản chung, nợ chung:* Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị Mai Linh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về hôn nhân:

Xử cho chị Hoàng Thị Mai L ly hôn anh Nguyễn Đức M;

2. Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị L và anh M có hai con chung là Nguyễn Đức Hoàng A, sinh ngày 02/3/2018 và Nguyễn Hoàng Ánh D, sinh ngày 23/4/2019. Giao cho anh Nguyễn Đức M trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đức Hoàng A, giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hoàng Ánh D đến khi các con đủ 18 tuổi, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và đều có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

3. Về phân chia tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Hoàng Thị Mai L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0003895 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Chị Hoàng Thị Mai L đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị Mai L và anh Nguyễn Đức M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TQ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện TT;
- Thi hành án dân sự huyện TT
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

